

Số: /KH-UBND

Mường Khoa, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em
giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 5615/KH-UBND ngày 6/7/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về kế hoạch Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030 tỉnh Lai Châu. UBND xã Mường Khoa xây dựng kế hoạch Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 5615/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng trong công tác phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; từng bước giảm thiểu tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn thương tích ở trẻ em, nhất là đuối nước và tai nạn giao thông.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan; huy động sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Tăng cường công tác phòng ngừa, phát hiện sớm các nguy cơ gây tai nạn thương tích trẻ em; nâng cao nhận thức, kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn cho trẻ em, góp phần giảm thiểu tai nạn thương tích trên địa bàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện các chỉ tiêu của tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Nâng cao năng lực của Trạm Y tế xã và mạng lưới y tế bản trong công tác phòng, ngừa, sơ cứu, cấp cứu ban đầu đối với trẻ em bị tai nạn thương tích; từng bước kiểm soát, hạn chế và giảm thiểu tai nạn, thương tích ở trẻ em trên tất cả các loại hình, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông, góp phần bảo đảm tính mạng, sức khỏe của trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em:

- Phấn đấu giảm số vụ tai nạn, thương tích trẻ em hằng năm trên địa bàn xã, góp phần thực hiện mục tiêu của tỉnh đến năm 2030 giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống còn 600/100.000 trẻ em và giảm tỷ suất trẻ em tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 15/100.000 trẻ em.

- Phấn đấu hằng năm giảm số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ; góp phần thực hiện mục tiêu của tỉnh giảm 5%/năm số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống đuối nước; không để xảy ra tai nạn đuối nước trẻ em do thiếu trách nhiệm quản lý của gia đình, nhà trường và cộng đồng; góp phần thực hiện mục tiêu của tỉnh giảm 15% số trẻ em tử vong do đuối nước vào năm 2030.

- Phấn đấu tăng số hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn theo hướng dẫn của cấp trên.

- Duy trì 100% trường học trên địa bàn đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

- Phấn đấu xây dựng xã đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em theo lộ trình và hướng dẫn của cấp trên.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em vào năm 2030.

- 85% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ vào năm 2030.

- 55% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước vào năm 2030.

- 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các ngành, đoàn thể liên quan.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- 80% cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2030.

- 100% nhân viên y tế bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích vào năm 2030.

- Triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em.

d) Thí điểm, nhân rộng mô hình, hoạt động về phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em

- Chỉ tiêu 1: Thí điểm, nhân rộng mô hình, hoạt động hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Chỉ tiêu 2: Thí điểm, nhân rộng mô hình bơi an toàn cho trẻ em.

- Chỉ tiêu 3: Triển khai duy trì nhân rộng các mô hình cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội

- Sử dụng tài liệu, sản phẩm truyền thông do cấp trên ban hành; tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, các cuộc họp bản, trường học, sinh hoạt đoàn thể,... đa dạng hóa hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, dân tộc nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các ngành và toàn xã hội.

- Tổ chức triển khai các chiến dịch truyền thông thường xuyên tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và trên môi trường mạng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tăng cường truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em, an toàn giao thông, phòng chống cháy, bỏng, ngã, điện giật, động vật cắn, ngộ độc, tự tử ở trẻ em và kỹ năng sơ cứu ban đầu.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, hướng dẫn kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em tại trường học và cộng đồng về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng bơi an toàn, kỹ năng an toàn giao thông, kỹ năng phòng chống cháy, bỏng, điện giật, ngộ độc và kỹ năng thoát hiểm cho trẻ em.

3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Tiếp nhận sử dụng tài liệu tập huấn do cấp trên ban hành, tổ chức tập huấn phù hợp với điều kiện phù hợp xã. Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; tổ chức phổ biến lại kiến thức cho cộng tác viên, y tế bản, giáo viên, cán bộ đoàn thể.

- Nghiên cứu xây dựng tài liệu tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ làm công tác trẻ em, cộng tác viên trẻ em, nhân viên y tế trường học và các lực lượng liên quan về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kỹ năng truyền thông, tư vấn; sơ cứu, cấp cứu, điều trị và phục hồi chức năng đối với trẻ em bị tai nạn, thương tích; phòng, chống đuối nước trẻ em; phòng ngừa tự tử và chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em.

4. Triển khai chính sách và tiêu chuẩn kỹ thuật

- Triển khai thực hiện các tiêu chí Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn theo hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện các quy trình chuyên môn theo hướng dẫn ngành Y tế, hoàn thiện và hướng dẫn triển khai thực hiện các tiêu chí Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng và nhân rộng các mô hình an toàn phù hợp với điều kiện của xã.

- Phối hợp tuyên truyền hướng dẫn các cơ sở dịch vụ bơi lội trên địa bàn thực hiện các quy định an toàn về dự phòng, sơ cứu, cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng và xử trí tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

- Rà soát các khu vực có nguy cơ cao gây tai nạn thương tích; cắm biển cảnh báo, rào chắn hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền; nhân rộng mô hình Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Rà soát, hoàn thiện, hướng dẫn thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn và nhân rộng mô hình cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

6. Các can thiệp phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em

6.1. Phòng, chống đuối nước trẻ em

- Phối hợp tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn. Can thiệp loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em, phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em, đặc biệt mô hình dạy bơi an toàn trên toàn xã. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lội bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em khi có yêu cầu của cấp trên.

- Phối hợp triển khai phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai, bão lũ; hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống đuối nước.

6.2. Phòng, chống tai nạn giao thông trẻ em

- Vận động người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn.

- Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình cổng trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Kiểm tra việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em.

- Tăng cường truyền thông, vận động sử dụng các thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông như mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn, áo phao.

- Duy trì mô hình "Cổng trường an toàn", các mô hình bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực tập trung đông trẻ em; phối hợp tuyên truyền Luật Trật tự an toàn giao thông.

6.3. Phòng, chống ngã, cháy, bỏng, điện giật, động vật cắn

- Triển khai thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng, trường học đặc biệt tại các công trình xây dựng. Kiểm tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em.

- Rà soát và thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cứu khi bị cháy, bỏng. Kiểm tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

- Triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối

với trẻ em, nhất là động vật nuôi trong gia đình; cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cứu khi bị động vật cắn. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp rà soát và thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống ngã, cháy, bỏng, điện giật và động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình, trường học và cộng đồng.

- Tăng cường hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức, kỹ năng phòng tránh và sơ cấp cứu ban đầu.

6.4. Phòng ngừa tự tử ở trẻ em

- Tăng cường phát hiện sớm, tư vấn, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ về sức khỏe tâm thần; phối hợp với gia đình, nhà trường và cơ sở y tế trong quản lý, hỗ trợ trẻ em.

- Hướng dẫn phát hiện sớm, hỗ trợ và theo dõi các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành

- Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em.

8. Huy động nguồn lực xã hội

Huy động nguồn lực xã hội hóa và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác để thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; ưu tiên hỗ trợ áo phao, mũ bảo hiểm, biển cảnh báo và các trang thiết bị bảo đảm an toàn cho trẻ em trên địa bàn xã.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi và đánh giá

- Thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý số liệu theo hướng dẫn của cấp trên.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập, tổng hợp, quản lý số liệu; Triển khai cập nhật dữ liệu tai nạn, thương tích trẻ em trên Hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em; tăng cường sử dụng nền tảng số trong truyền thông, cảnh báo nguy cơ và theo dõi trẻ em bị tai nạn, thương tích.
- Theo dõi tổng hợp, đánh giá thực trạng tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn; báo cáo theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; đồng thời huy động, lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động về công tác trẻ em. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị truyền thông đến cộng đồng dân cư, gia đình, trường, lớp học về kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng sống cho trẻ em. Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức; tư vấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Thực hiện tốt việc quản lý, theo dõi tình hình trẻ em trên địa bàn như: Trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị xâm hại, lao động trẻ em; thực hiện tốt quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại, bị bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Chủ trì theo dõi, kiểm tra, giám sát, thu thập thông tin, số liệu và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan

chuyên môn cấp trên theo quy định. Tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch cấp trên.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa tai nạn giao thông liên quan đến trẻ em; tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; phối hợp tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em do ngành Công an quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các trường học trên địa bàn xã phối hợp triển khai thí điểm mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em và triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông cho trẻ em trong trường học. Vận động hỗ trợ mũ bảo hiểm xe máy cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thu thập số liệu về trẻ em tai nạn giao thông.

- Tổ chức rà soát các điểm có nguy cơ cao gây tai nạn, thương tích trẻ em; tham gia điều tra, thống kê, chia sẻ dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em theo quy định.

3. Trạm Y tế

Triển khai chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ em. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 06 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số.

- Sơ cứu, cấp cứu trẻ em bị tai nạn, thương tích.
- Hướng dẫn kỹ năng sơ cấp cứu cho cộng đồng.
- Phối hợp thống kê số liệu tai nạn thương tích trẻ em.

4. Các đơn vị trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp với Đoàn thanh niên trong việc bàn giao, quản lý học sinh, tổ chức hoạt động hè an toàn, chuẩn bị cho trẻ em có kỳ nghỉ hè an toàn, lành mạnh. triển khai xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng tham gia giao thông an toàn và kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh phù hợp với từng cấp học; triển khai các mô hình, hoạt động bảo đảm an toàn cho trẻ em trong trường học.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em, học sinh trong trường học; tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, chú trọng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước, cháy nổ, điện giật, ngã và các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em, học sinh.

- Tiếp tục lồng ghép giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phòng, chống đuối nước cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2026-2030, phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Phối hợp với Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và Đoàn Thanh niên tổ chức tuyên truyền, diễn tập kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho học sinh.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ em; phổ biến pháp luật, chính sách về trẻ em; phòng, chống xâm hại, lao động trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích; hỗ trợ trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hè an toàn, lành mạnh; tăng cường các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em; phối hợp với các trường học trong bàn giao, quản lý học sinh trong thời gian nghỉ hè; tổ chức các sân chơi an toàn tại cộng đồng.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào các cuộc vận động, phong trào tại địa phương; tuyên truyền, vận động hội viên và Nhân dân tăng cường quản lý, giám sát trẻ em; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, góp phần xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Mùòng Khoa về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế;
- TT. Đảng ủy; (B/c)
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã (đ/c Minh);
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Minh